

Số: 387/KH-UBND

Tiền Giang, ngày 23 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 07 tháng 7 năm 2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện công tác
bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bám sát Nghị quyết số 18-NQ/TU, các chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trọng tâm là quán triệt quan điểm, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và Nhân dân về chủ trương của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ môi trường.

2. Quyết tâm hành động với trách nhiệm cao nhất, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TU.

3. Quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, nâng cao năng lực quản lý môi trường, chủ động giám sát, kiểm soát công tác quản lý môi trường, ngăn ngừa và hạn chế tối đa mức độ gia tăng ô nhiễm; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động bảo vệ môi trường của hệ thống chính trị, của các tổ chức cá nhân.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và địa phương tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong công tác bảo vệ môi trường, xác định việc đảm bảo, nâng cao chất lượng môi trường là nhiệm vụ cần tập trung trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện thường xuyên, lâu dài; đồng thời, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng ô nhiễm ảnh hưởng đến chất lượng môi trường ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường; đẩy mạnh xã hội hóa về bảo vệ môi trường, xác định rõ trách nhiệm của các cấp chính quyền, tổ chức, cá nhân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đối với công tác bảo vệ môi trường; chú trọng công tác

kiểm tra, giám sát việc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường.

2. Nâng cao nhận thức, hành động về bảo vệ môi trường

a) Các cơ quan, đơn vị và địa phương tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến sâu rộng các chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải gương mẫu trong thực hiện bảo vệ môi trường sống, tuyên truyền, vận động người thân, gia đình và mọi người cần giữ gìn vệ sinh môi trường chung, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường nơi công cộng, nơi sinh sống, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động đối với việc giữ gìn, đảm bảo vệ sinh môi trường, khắc phục tình trạng mất vệ sinh nơi công cộng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ môi trường, nhất là các hành vi vi phạm về môi trường nơi công cộng. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường trong hệ thống trường học, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chính trị nhằm cung cấp kiến thức, xây dựng ý thức tự giác bảo vệ môi trường của cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động và học viên.

b) Lãnh đạo xây dựng, nhân rộng các mô hình về bảo vệ môi trường, đặc biệt là đối với các hộ gia đình và cộng đồng dân cư ở các xã nông thôn mới để thúc đẩy cải thiện môi trường và sớm đạt các tiêu chí môi trường trong xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Vận động người dân, hộ gia đình khu vực nông thôn tích cực thu gom, phân loại xử lý rác thải ngay tại hộ gia đình; xử lý nước thải sinh hoạt, chất thải chăn nuôi đúng quy định; không đổ rác bừa bãi nhất là các bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, xác súc vật chết ở nơi công cộng...; có chính sách khen thưởng đối với các sáng kiến, giải pháp, mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng môi trường.

c) Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp từ tỉnh đến cơ sở để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường”. Hình thành và phát triển các điển hình tiên tiến trong hoạt động bảo vệ môi trường; phát triển các mô hình cộng đồng dân cư tự quản trong hoạt động bảo vệ môi trường.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

a) Tiếp tục kiện toàn, củng cố hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là ở cấp xã theo hướng nâng cao năng lực thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường cấp cơ sở. Xác định trách nhiệm và phân công, phân cấp cụ thể cho các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường, tăng cường đào tạo chuyên môn sâu, bồi dưỡng kiến thức quản lý về bảo vệ môi trường bảo đảm nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công tác trong tình hình mới. Tập trung lãnh đạo nâng cao tỷ lệ thu gom, xử

lý chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị và nông thôn. Đổi mới công tác quản lý rác thải sinh hoạt, triển khai phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn; tăng cường tái sử dụng, tái chế rác vô cơ, rác hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp; đẩy nhanh tiến độ các dự án xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh.

b) Gắn nội dung bảo vệ môi trường vào các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển. Quản lý chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường ngay trong giai đoạn nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng, đề xuất chủ trương đầu tư, đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định pháp luật. Hạn chế tiếp nhận các dự án đầu tư thuộc danh mục các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

c) Lãnh đạo thực hiện hoàn thành chỉ tiêu môi trường trong xây dựng nông thôn mới; đồng thời, thường xuyên củng cố, nâng chất ở các xã, các địa phương đã hoàn thành xây dựng nông thôn mới theo hướng bảo vệ môi trường bền vững, đặc biệt bảo vệ môi trường nông thôn, khu vực ven biển, thu gom rác thải nông thôn, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, xử lý chất thải chăn nuôi. Đẩy mạnh huy động nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường, chỉ đạo bố trí ngân sách phù hợp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật môi trường theo hướng đồng bộ, hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi nâng cao chất lượng và đảm bảo vệ sinh môi trường. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường, các điểm nóng về ô nhiễm môi trường đang gây bức xúc trong dư luận nhân dân.

d) Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các địa phương hàng quý, thường xuyên kiểm tra thực tế công tác môi trường trên địa bàn quản lý để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo quy định; xác định việc lãnh đạo triển khai thực hiện công tác bảo vệ môi trường là nhiệm vụ thường xuyên, việc đánh giá thực hiện nhiệm vụ chính trị hàng năm phải có lãnh đạo công tác bảo vệ môi trường và đưa nội dung lãnh đạo công tác bảo vệ môi trường vào đánh giá nhiệm vụ của cấp ủy đảng các cấp cuối năm, gắn việc đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm của cấp ủy các cấp với việc lãnh đạo thực hiện công tác bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Chú trọng công tác phòng ngừa, kiểm soát và khắc phục các nguồn gây ô nhiễm môi trường

Thực hiện nhất quán công tác lãnh đạo, chỉ đạo lấy nhiệm vụ bảo vệ môi trường sống và sức khỏe Nhân dân làm mục tiêu hàng đầu. Trong công tác quy hoạch, xây dựng các khu đô thị mới hoặc chỉnh trang đô thị, cần rà soát, bố trí diện tích đất hợp lý cho các nhu cầu về cảnh quan môi trường, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ cho công tác bảo vệ môi trường. Triển khai thực hiện đầy đủ nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, môi trường làng nghề. Triển

khai đồng bộ, có hiệu quả công tác phối hợp đấu tranh, phòng, chống tội phạm môi trường của lực lượng cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, giải quyết dứt điểm, không để phát sinh điểm nóng, tình trạng ô nhiễm kéo dài.

5. Đẩy mạnh triển khai công cụ kinh tế, chính sách và đa dạng nguồn lực bảo vệ môi trường

a) Triển khai, thực hiện hiệu quả chính sách thuế, phí bảo vệ môi trường, ký quỹ bảo vệ môi trường, bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường theo quy định pháp luật; các chính sách ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường, kinh tế tuần hoàn, phát triển công nghiệp môi trường, dịch vụ môi trường. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho bảo vệ môi trường; ưu tiên phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển cho bảo vệ môi trường, đảm bảo mức chi cho hoạt động sự nghiệp bảo vệ môi trường và tăng dần trong từng giai đoạn, phù hợp với khả năng ngân sách và yêu cầu, nhiệm vụ về bảo vệ môi trường.

b) Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học phục vụ công tác hoạch định chủ trương, chính sách về bảo vệ môi trường, phát triển công nghệ, ứng dụng chuyển giao công nghệ bảo vệ môi trường. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực bảo vệ môi trường; đầu tư đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, lao động kỹ thuật về bảo vệ môi trường; khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia giáo dục về bảo vệ môi trường và đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực về bảo vệ môi trường.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Phân công việc theo dõi và thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết số 08-NQ/TU: Thực hiện theo Phụ lục 1 của Kế hoạch này.

2. Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án ưu tiên thực hiện: Thực hiện theo Phụ lục 2 của Kế hoạch này.

3. Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án mời gọi đầu tư: Thực hiện theo Phụ lục 3 của Kế hoạch này.

4. Các nhiệm vụ chung:

Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp tục triển khai, thực hiện Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/CP ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo Kết luận số 56-KL/TW ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Các đợt phát động phong trào bảo vệ môi trường cao điểm hàng năm:

- Tổ chức ra quân đợt 1: Trước, trong và sau tết Nguyên đán hàng năm. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ có văn bản hàng năm để thống nhất thời gian thực hiện.

- Tổ chức ra quân đợt 2: Ngày môi trường thế giới 05/6 hàng năm.

- Tổ chức ra quân đợt 3: Ngày thương binh liệt sĩ hàng năm (27/7). Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị và địa phương triển khai các hoạt động cải tạo môi trường và xây dựng cảnh quan, trồng mới cây xanh, tổng vệ sinh môi trường tại các khu nghĩa trang liệt sĩ, các đơn vị trực thuộc.

- Tổ chức ra quân đợt 4: Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn hàng năm (ngày 20/9).

5. Phân công nhiệm vụ cụ thể

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Luật bảo vệ môi trường, thẩm định chặt chẽ báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường. Không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Tiếp tục thực hiện công tác truyền thông, phổ biến kiến thức, tuyên truyền các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường. Tăng cường tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý môi trường cho cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã, người lao động phụ trách lĩnh vực môi trường của các doanh nghiệp; biên soạn phát hành các ấn phẩm truyền thông môi trường để triển khai thực hiện tốt các quy định pháp luật bảo vệ môi trường.

- Phối hợp triển khai Chương trình phối hợp số 07/CTrPH-MTTQ-TNMT-TCTG ngày 30 tháng 3 năm 2023 giữa Ban thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang với Sở Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức Tôn giáo phát huy vai trò các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2023 - 2026; trong đó tập trung hỗ trợ các nội dung hướng dẫn chuyên ngành để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục vận động hộ dân, doanh nghiệp và đơn vị thực hiện công tác bảo vệ môi trường làm cơ sở để phổ biến rộng rãi trong các thành viên hội cũng như người dân.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và chăn nuôi trên địa bàn; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung giải quyết các điểm nóng về bảo vệ môi trường trong thời gian qua: các bãi rác tập trung tại các huyện: Tân Phước, Chợ Gạo, Gò Công

Tây, Gò Công Đông, Tân Phú Đông và thị xã Gò Công. Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ mời gọi đầu tư nhà máy xử lý rác thải tại bãi rác Tân Lập 1, huyện Tân Phước. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; quản lý chặt chẽ việc vận hành nhà máy xử lý nước thải tập trung của các khu công nghiệp.

- Phối hợp thẩm định chặt chẽ tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới, trong đó xác định các vấn đề tiếp tục đặt ra để các địa phương nâng cao chất lượng tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới (cải thiện cảnh quan môi trường, tăng tỷ lệ thu gom rác thải khu vực nông thôn, nâng cao chất lượng môi trường từng hộ gia đình...).

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị, khu vực nông thôn của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường; tỷ lệ chất thải nguy hại từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ được thu gom, xử lý; tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc đối tượng lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý; kiểm soát không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; tỷ lệ bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được thu gom, xử lý (theo khối lượng tại các bể chứa).

- Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện kiểm soát nguồn ô nhiễm; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật; tổ chức quản lý các nguồn thải trên địa bàn. Tổ chức theo dõi, giám sát, cảnh báo, quản lý chất lượng môi trường và quản lý chất thải trên địa bàn theo quy định. Quản lý, vận hành mạng lưới quan trắc môi trường; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình quan trắc môi trường của địa phương; thông tin, cảnh báo về ô nhiễm môi trường theo quy định của pháp luật.

- Triển khai, thực hiện hiệu quả phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp, ký quỹ bảo vệ môi trường; nghiên cứu triển khai quy định bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường theo quy định pháp luật. Hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời các cơ quan, đơn vị liên quan yêu cầu tổ chức, cá nhân gây thiệt hại môi trường kịp thời thực hiện cải tạo, khắc phục hậu quả ô nhiễm, thực hiện bồi thường thiệt hại về môi trường theo quy định. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện lồng ghép kinh tế tuần hoàn ngay từ giai đoạn xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển; quản lý, tái sử dụng, tái chế chất thải.

- Tổng hợp các nhiệm vụ, kinh phí về bảo vệ môi trường từ các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm gửi Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ cho các

đơn vị liên quan để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo rà soát các cơ sở/hộ chăn nuôi, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện có kế hoạch hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ môi trường theo quy định để vận động nhân dân thực hiện đảm bảo các quy chuẩn về môi trường theo quy định. Phối hợp với các sở, ngành có liên quan tăng cường kiểm tra các hoạt động bảo vệ môi trường trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp; nghiên cứu tổ chức công tác tuyên truyền, hướng dẫn xử lý các phụ, phế phẩm nông nghiệp theo hướng thân thiện môi trường. Theo thẩm quyền, tiếp tục quản lý chặt chẽ đối với các cơ sở chăn nuôi tập trung, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông, lâm, thủy sản gắn liền với công tác bảo vệ môi trường ngay từ khi xây dựng các dự án đầu tư theo quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, xây dựng và đề xuất các mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi gắn với bảo vệ môi trường. Hướng dẫn xử lý chất thải chăn nuôi để tái sử dụng vào các hoạt động trồng trọt hoặc sản xuất nông nghiệp khác. Thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định pháp luật. Hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc 4 đúng; tổ chức, tuyên truyền, hướng dẫn, thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

- Có giải pháp cân bằng giữa phát triển sản xuất trong nông nghiệp với duy trì chất lượng và giữ gìn giá trị cảnh quan của môi trường nông thôn. Nghiên cứu mô hình thu gom, trao đổi, thu hồi, tái sử dụng, tái chế chất thải từ hoạt động sản xuất nông nghiệp, khu vực canh tác nông nghiệp; tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 19/2019/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng.

- Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện nâng cao chất lượng môi trường nông thôn, giữ gìn cảnh quan nông thôn theo tiêu chí về môi trường trong tổng thể chương trình xây dựng nông thôn mới. Nghiên cứu tiếp tục tham mưu tăng cường bố trí nguồn lực cho việc thực hiện tiêu chí môi trường theo hướng nâng dần chất lượng môi trường đến từng hộ gia đình.

- Chủ trì triển khai có hiệu quả Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021- 2025. Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc xây dựng các khu, cụm dân cư nông thôn phải đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường, tăng tỷ lệ cây xanh trên một đơn vị diện tích khu dân cư nông thôn.

- Có kế hoạch cụ thể và dự toán kinh phí hàng năm từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, để phối hợp cùng

Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

c) Sở Công Thương

- Phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng các cụm công nghiệp có liên quan triển khai thực hiện đầy đủ nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong hoạt động của các cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trong các cụm công nghiệp theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, chịu trách nhiệm đảm bảo đạt mục tiêu Nghị quyết số 18-NQ/TU đề ra về tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động phải có hệ thống xử lý nước thải tập trung theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2018; Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang (được sửa đổi bổ sung tại Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh) gắn với các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng, tồn trữ và vận chuyển hóa chất nguy hiểm trên địa bàn tỉnh. Rà soát và tổ chức kiểm tra việc tuân thủ thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật do địa phương phê duyệt đối với các dự án đầu tư lớn thuộc ngành công thương, có tác động xấu đến môi trường theo quy định.

d) Sở Y tế

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc quản lý chất thải của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải rắn y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế, Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Thống kê nguồn thải, đánh giá mức độ ô nhiễm, xử lý chất thải của các cơ sở y tế.

- Chịu trách nhiệm về tỷ lệ đầu tư, xây dựng hệ thống xử lý nước thải, chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường của các bệnh viện, trung tâm, trạm y tế và tỷ lệ chất thải rắn y tế phát sinh được thu gom và xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

đ) Sở Xây dựng

- Đối với các khu đô thị mới phải có hệ thống hạ tầng đô thị hoàn chỉnh theo quy định pháp luật xây dựng, môi trường.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan tiếp tục nghiên cứu, có lộ trình hoàn chỉnh hạ tầng thoát nước, xử lý nước thải đô thị. Đôn đốc, phối hợp Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho, thị xã Cai Lậy và thị xã Gò Công phấn đấu hoàn thành việc đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho 03 khu đô thị (thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công, thị xã Cai Lậy) theo mục tiêu Nghị quyết số 18 đã đề ra.

- Trong công tác quy hoạch, xây dựng các khu đô thị mới hoặc chỉnh trang đô thị, cần đảm bảo các nội dung về môi trường theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị.

- Việc cấp giấy phép xây dựng, thẩm định thiết kế xây dựng của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về xây dựng phải bảo đảm các công trình, hạng mục công trình, thiết bị xử lý chất thải, công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

e) Sở Khoa học và Công nghệ

- Tăng cường thực hiện công tác đánh giá công nghệ, dây chuyền sản xuất tác động đến môi trường; thẩm định chặt chẽ công nghệ liên quan đến xử lý nước thải, khí thải, chất thải theo quy định pháp luật. Thẩm định công nghệ của các dự án đầu tư theo thẩm quyền, thẩm định chặt chẽ các công nghệ, dây chuyền, thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Tăng cường công tác đánh giá tác động của công nghệ nhập khẩu đến môi trường.

- Tiếp tục nghiên cứu triển khai các đề tài về bảo vệ môi trường, sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, các mô hình phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn để nhân rộng, chuyển giao thực hiện trong thực tế.

g) Sở Giao thông vận tải

- Tăng cường kiểm tra, yêu cầu các phương tiện vận chuyển nguyên liệu, vật liệu, chất thải phải được che chắn, không để rơi vãi gây ô nhiễm môi trường khi tham gia giao thông.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan yêu cầu các tổ chức, cá nhân vận chuyển hàng nguy hiểm phải bảo đảm đáp ứng đủ điều kiện, năng lực về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Việc vận chuyển hàng hóa, vật liệu có nguy cơ gây ô nhiễm, sự cố môi trường phải được thực hiện bằng thiết bị, phương tiện chuyên dụng, bảo đảm không rò rỉ, phát tán ra môi trường.

- Yêu cầu việc xây dựng công trình giao thông phải có giải pháp hạn chế, giảm thiểu các tác động đến địa hình, cảnh quan, môi trường,...

h) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Yêu cầu các tổ chức, cá nhân quản lý các khu di tích, điểm di tích, khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch, khu tập luyện, biểu diễn, thi đấu thể dục,

thể thao, địa điểm diễn ra lễ hội, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trong các khu di tích, điểm di tích, khu du lịch, điểm du lịch phải tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, thải bỏ chất thải đúng nơi quy định, hạn chế phát sinh chất thải nhựa, giữ gìn vệ sinh công cộng, không xâm hại cảnh quan môi trường và các loài sinh vật. Chủ trì hướng dẫn việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, hạn chế việc sử dụng các sản phẩm từ nhựa sử dụng một lần tại các khu du lịch, khu di tích và các điểm sinh hoạt văn hóa thuộc thẩm quyền quản lý.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Liên Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu lồng ghép các tiêu chí về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường trong xem xét cấp danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Khu dân cư văn hóa” tại các địa phương; nghiên cứu lồng ghép, đưa các nội dung tuyên truyền về bảo vệ môi trường trong các hoạt động văn hóa phù hợp với các điều kiện thực tế tại địa phương.

i) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Gắn nội dung bảo vệ môi trường vào các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển. Quản lý chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường ngay trong giai đoạn đề xuất chủ trương đầu tư, đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định pháp luật. Trong xét duyệt các dự án đầu tư, chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan đảm bảo các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch và được trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường trước khi xả thải vào môi trường, kiên quyết không tiếp nhận, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án không đảm bảo về môi trường.

- Phối hợp thực hiện mời gọi đầu tư các khu xử lý chất thải rắn, đóng cửa các bãi rác gây ô nhiễm môi trường, hệ thống thu gom, xử lý nước thải cho 03 khu đô thị...

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa về bảo vệ môi trường, xác định rõ trách nhiệm bảo vệ môi trường của các cấp chính quyền trong việc xã hội hóa về công tác bảo vệ môi trường, hạn chế tiếp nhận các dự án đầu tư thuộc danh mục loại hình sản xuất kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, đảm bảo công tác ngăn ngừa ô nhiễm môi trường ngay từ đầu đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu tiếp tục bố trí nguồn vốn đầu tư cho xử lý môi trường (các dự án cải tạo môi trường khu vực nông thôn; hạ tầng hệ thống thoát nước, xử lý nước thải sinh hoạt tại các đô thị, dự án đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, làng nghề...) theo quy định pháp luật.

- Chủ trì triển khai thực hiện quy chế phối hợp trong giải quyết thủ tục đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

k) Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, phân bổ kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm để các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Đảm bảo kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường không dưới 1% chi ngân sách địa phương theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 01 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường. Trong đó, ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án về môi trường.

l) Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục kiện toàn, củng cố hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là ở cấp xã theo hướng nâng cao năng lực thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường cấp cơ sở và thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực bảo vệ môi trường; đầu tư đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, lao động kỹ thuật về bảo vệ môi trường.

m) Sở Thông tin và Truyền thông

Nghiên cứu các hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ môi trường. Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí, Đài Phát thanh truyền hình tỉnh, truyền thanh cơ sở thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ môi trường; đưa tin, bài, phóng sự, hình ảnh về các hoạt động vệ sinh môi trường và phổ biến các quy định về bảo vệ môi trường nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong bảo vệ môi trường.

n) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Nghiên cứu tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường trong hệ thống trường học, các cơ sở đào tạo nhằm cung cấp kiến thức, xây dựng ý thức tự giác bảo vệ môi trường của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo nâng cao chất lượng dạy và học đối với kiến thức về bảo vệ môi trường, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi vẽ tranh, tìm hiểu về môi trường, tuyên truyền để các em học sinh thực hiện

phân loại rác tại nguồn, đúng quy định, giảm thiểu chất thải nhựa tại lớp học, sân trường, trong gia đình và ngoài xã hội.

o) Công an tỉnh

- Sử dụng tổng hợp, đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để chủ động nắm tình hình, kịp thời phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về môi trường theo chức năng và xử lý theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn trong công tác đấu tranh xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật đúng quy định. Thường xuyên phối hợp với cơ quan chức năng trong công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân về bảo vệ môi trường. Huy động lực lượng tham gia hoạt động ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

p) Ban Quản lý các khu công nghiệp

- Tiếp tục lãnh đạo công tác bảo vệ môi trường khu công nghiệp, trong xét duyệt các dự án đầu tư vào các khu đảm bảo các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch và được trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường trước khi xả thải vào môi trường, kiên quyết không cho đầu tư đối với các dự án không đảm bảo về môi trường.

- Kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường của các khu công nghiệp theo quy định của pháp luật. Theo dõi, phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân và kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp. Báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường của các khu công nghiệp theo quy định.

q) Cục Thuế tỉnh

Tăng cường rà soát, kiểm tra đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện kê khai các loại thuế, phí bảo vệ môi trường trên địa bàn theo quy định pháp luật.

r) Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang, đề nghị Báo Ấp Bắc

- Tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết số 18-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục lãnh đạo thực hiện công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết. Tăng cường thực hiện các

hoạt động thông tin tuyên truyền để nâng cao nhận thức, hành động của cán bộ và nhân dân về vai trò của tổ chức, cá nhân trong công tác bảo vệ môi trường; thực hiện các phóng sự, tin, chuyên đề, câu chuyện, bài viết, tọa đàm... nhằm cổ động các hoạt động bảo vệ môi trường; trong đó, đề cao các phong trào sử dụng năng lượng xanh, sử dụng công nghệ sạch, nông nghiệp sinh thái, sản phẩm thân thiện với môi trường, bảo vệ môi trường sinh thái, hạn chế sử dụng các sản phẩm nhựa và túi nylon khó phân hủy.

- Tăng thời lượng tuyên truyền phổ biến Luật bảo vệ môi trường, các chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ môi trường, quản lý chất thải rắn; các gương điển hình tiên tiến, mô hình hiệu quả, kinh nghiệm hay về bảo vệ môi trường. Đồng thời, phê phán các hành vi gây ô nhiễm môi trường, không chấp hành đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

s) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Triển khai và tổ chức thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại khoản 2 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực trách nhiệm quy định khoản 3 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường nơi công cộng, khu dân cư, khu đô thị (như việc vứt, thải rác thải, xả nước thải không đúng nơi quy định; vứt, thải, bỏ rác thải trên vỉa hè, lòng đường, hệ thống thoát nước thải...) theo thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 56 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Định kỳ tổ chức rà soát thống kê các kênh mương có dấu hiệu bị ô nhiễm, rác thải trên các trục lộ giao thông trên địa bàn, có kế hoạch nạo vét, thu dọn, vệ sinh để cải thiện chất lượng môi trường nguồn nước, thu gom rác thải trên các tuyến kênh rạch bị ô nhiễm, các tuyến đường, tuyên truyền đến người dân để không xả chất thải chưa đảm bảo tiêu chuẩn ra môi trường (kênh, rạch sau khi nạo vét, thu dọn). Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông có kế hoạch thường xuyên kiểm tra giám sát công tác bảo vệ môi trường, thu gom rác thải tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ven biển, chấm dứt tình trạng đổ rác thải cặp các tuyến đường, thải rác xuống biển.

- Ủy ban nhân dân các huyện: Chợ Gạo, Gò Công Đông, Gò Công Tây, thị xã Gò Công, lập phương án cụ thể, tổ chức thực hiện để kiểm soát và hạn chế việc gây ô nhiễm môi trường, xử lý rác tại các bãi rác hiện hữu (3 bãi rác tại huyện Gò Công Tây, bãi rác Kiểng Phước - huyện Gò Công Đông, bãi rác Thanh Bình - huyện Chợ Gạo, bãi rác Long Chánh - thị xã Gò Công). Tiến tới đóng cửa, cải tạo, phục hồi môi trường tại các bãi rác khi các khu xử lý chất thải rắn tập trung của tỉnh được xây dựng hoàn chỉnh và đưa vào vận hành.

- Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho, thị xã Cai Lậy và thị xã Gò Công lãnh đạo hoàn thành việc đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đô thị tập trung trên địa bàn theo mục tiêu Nghị quyết số 18-NQ/TU đã đề ra.

- Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng môi trường nông thôn, xây dựng và giữ gìn cảnh quan môi trường nông thôn theo tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới, củng cố nâng chất các xã, huyện, thị xã, thành phố đã hoàn thành xây dựng nông thôn mới tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu môi trường đáp ứng yêu cầu theo Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng bền vững, hướng đến hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tiền Giang trong năm 2025. Mỗi huyện, thị xã, thành phố có kế hoạch chỉnh trang, xây dựng các tuyến đường tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, ít nhất mỗi xã phải có 01 (một) tuyến đường hoa để phục vụ tiêu chí cảnh quan môi trường trong việc hoàn thành xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 của tỉnh.

- Nghiên cứu đẩy mạnh công tác thu gom, trao đổi, thu hồi, tái sử dụng, tái chế chất thải từ hoạt động sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp trên địa bàn theo quy định pháp luật. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, lưu hành và sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần, bao bì nhựa khó phân hủy sinh học trên địa bàn. Hoàn thiện mạng lưới, trang thiết bị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; xây dựng phương án, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và vận chuyển, xử lý theo Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

- Theo thẩm quyền quản lý chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường, tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, chăn nuôi tập trung, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông, lâm, thủy hải sản; khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề; khu vực canh tác nông nghiệp, nhằm duy trì sự cân bằng bền vững của hệ sinh thái nông thôn, đô thị trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường; giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường trong cộng đồng. Tổ chức tập huấn phổ biến chính sách, quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; hướng dẫn phân loại chất thải rắn tại nguồn cho công chức, viên chức và người lao động các phòng, ban, đơn vị cấp huyện, cấp xã và nhân dân trên địa bàn. Có kế hoạch phối hợp với các đoàn thể để vận động từng hộ gia đình, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân cam kết thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thực hiện cuộc vận động toàn dân chung tay bảo vệ môi trường, đảm bảo người dân là trung tâm của việc thực hiện cuộc vận động.

- Bố trí kinh phí và giao nhiệm vụ cụ thể để các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại địa phương như: thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn; thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; nạo vét, thu dọn vệ sinh các tuyến kênh rạch bị ô nhiễm; thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường,...; hỗ trợ kinh phí và tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp phối hợp thực hiện các hoạt động tuyên truyền, xây dựng và phát động các mô hình về bảo vệ môi trường nhằm tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp trên địa bàn.

t) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp

- Chủ trì triển khai, phát động cuộc vận động “Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường” trong các cấp Hội, đoàn thể để vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường, duy trì cuộc vận động để tạo phong trào thường xuyên trong công tác bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 18 và Kế hoạch này đến Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp; đồng thời, thường xuyên quán triệt các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ môi trường.

- Chủ trì triển khai Chương trình phối hợp số 07/CTrPH-MTTQ-TNMT-TCTG ngày 30 tháng 3 năm 2023 giữa Ban thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang với Sở Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức Tôn giáo về phát huy vai trò các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2023 - 2026. Trong đó, xác định các nhiệm vụ trọng tâm để phối hợp với cơ quan Tài nguyên và Môi trường cấp tỉnh cùng tổ chức thực hiện, làm cơ sở cho Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và cơ quan Tài nguyên và Môi trường đồng loạt triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền, triển khai các mô hình về bảo vệ môi trường trong các tổ chức tôn giáo, duy trì việc thực hiện nhằm nâng cao nhận thức và hành động về bảo vệ môi trường của các tổ chức này trên địa bàn tỉnh. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tuyên truyền, vận động các tổ chức thành viên và nhân dân tham gia hoạt động bảo vệ môi trường, xây dựng các mô hình bảo vệ môi trường ở khu dân cư nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động của các cấp đoàn thể. Mỗi cán bộ, thành viên, hội viên phải gương mẫu trong thực hiện bảo vệ môi trường; tuyên truyền, vận động người thân, gia đình và mọi người cần giữ gìn vệ sinh môi trường chung; tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường nơi công cộng, nơi sinh sống.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào

chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, tập trung chỉ đạo, giám sát, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung Kế hoạch; trong đó, phải đề ra lộ trình thực hiện các mục tiêu theo phân công tại Phụ lục 1 Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức thành viên, nhân dân tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường; phối hợp với chính quyền địa phương triển khai đồng bộ các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch và tham mưu xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết hàng năm.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Đính kèm:

- Phụ lục 1. Phân công trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện các mục tiêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TU.

- Phụ lục 2. Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án ưu tiên thực hiện.

- Phụ lục 3. Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án mời gọi đầu tư. / *Như*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, các đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Ấp Bắc, Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP, các Phòng nghiên cứu;
- Lưu: VT, Nguyên.

Như

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Trọng

**Phụ lục 1. Phân công trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện
các mục tiêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TU**
(Ban hành kèm Kế hoạch số ~~387~~/KH-UBND ngày ~~23~~/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên chỉ tiêu	Mục tiêu Nghị quyết (%)		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		2025	2030		
1.	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc đối tượng lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải (có lưu lượng từ 500m ³ /ngày (24 giờ) trở lên đối với dự án, cơ sở thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, từ 1.000m ³ /ngày (24 giờ) trở lên đối với dự án, cơ sở không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường quy định tại Phụ lục II tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP), khí thải tự động, liên tục có lắp đặt và truyền số liệu trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường	100	100	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND cấp huyện
2.	Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý; kiểm soát không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng	100	100	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành liên quan, Công an tỉnh; UBND cấp huyện



3.	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý theo quy định	98,5	99	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND cấp huyện
4.	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý theo quy định	80	85	UBND cấp huyện	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các sở, ngành liên quan; UBND cấp xã
5.	Tỷ lệ chất thải nguy hại từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh được thu gom, xử lý	100	100	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND cấp huyện
6.	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đạt tiêu chuẩn môi trường	> 95	> 95	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành liên quan; Công an tỉnh; UBND cấp huyện
7.	Tỷ lệ cụm công nghiệp (CCN) có hệ thống xử lý nước thải tập trung	-	Tỷ lệ CCN đầu tư mới có hệ thống xử lý nước thải công nghiệp tập trung đạt 100%, các CCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung hoặc các doanh nghiệp thứ cấp trong các CCN có giải pháp xử lý nước thải đảm bảo theo quy định	Sở Công Thương	Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện; chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng các CCN có liên quan
8.	Tỷ lệ bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng	100	100	Sở Tài nguyên và	Sở Nông nghiệp và

	được thu gom, xử lý (theo khối lượng tại các bể chứa)			Môi trường	Phát triển nông thôn; UBND cấp huyện
9.	Tỷ lệ chất thải phát sinh từ hoạt động chăn nuôi được thu gom và xử lý	>90	>95	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện
10.	Tỷ lệ cơ sở y tế có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường; chất thải rắn y tế phát sinh được thu gom, xử lý	100	100	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện
11.	Tỷ lệ chi ngân sách nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường không dưới 1% tổng chi ngân sách tỉnh	≥ 1	≥ 1	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường; các sở, ngành liên quan; UBND cấp huyện
12.	Phấn đấu xây dựng hoàn chỉnh và đưa vào vận hành hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tập trung cho 03 khu đô thị gồm thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công và thị xã Cai Lậy	Hoàn thành quy hoạch vị trí xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tập trung của 03 khu đô thị gồm thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công và thị xã Cai Lậy	Phấn đấu xây dựng hoàn chỉnh và đưa vào vận hành hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tập trung cho 03 khu đô thị gồm thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công và thị xã Cai Lậy	UBND thành phố Mỹ Tho, UBND thị xã Cai Lậy và UBND thị xã Gò Công	Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường

Phụ lục 2. Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án ưu tiên thực hiện
(Ban hành kèm Kế hoạch số ~~387~~²³/KH-UBND ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ/dự án	Nguồn vốn Đầu tư	Dự kiến kinh phí	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì thực hiện
1.	Xây dựng thu thập, cập nhật thông tin và duy trì hoạt động hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về môi trường	Ngân sách tỉnh	Theo dự toán kinh phí hàng năm	2021-2023	Sở Tài nguyên và Môi trường
2.	Dự án Đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Ngân sách tỉnh	nt	2021-2023	Sở Tài nguyên và Môi trường
3.	Nhiệm vụ Điều tra, đánh giá hiện trạng công tác quản lý, xử lý chất thải rắn, đề xuất các giải pháp quản lý và xây dựng các quy định về chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường	Ngân sách tỉnh	nt	2022-2023	Sở Tài nguyên và Môi trường
4.	Nhiệm vụ Ngăn ngừa, kiểm soát chặt chẽ và phòng trừ có hiệu quả các loài sinh vật ngoại lai xâm hại; tăng cường quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Ngân sách tỉnh	nt	2023-2024	Sở Tài nguyên và Môi trường

5.	Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh tại Quyết định số 176/QĐ-UB ngày 29/5/2015 của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn (theo khoản 2 Điều 7 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021)	Ngân sách tỉnh	nt	2022-2023	Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan
6.	Xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng không khí trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Ngân sách tỉnh	nt	2023	Sở Tài nguyên và Môi trường
7.	Chương trình quan trắc chất lượng môi trường hàng năm của tỉnh Tiền Giang	Ngân sách tỉnh	nt	2023-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường
8.	Phối hợp các Hội, đoàn thể, các sở, ngành liên quan thực hiện hoạt động truyền thông môi trường	Ngân sách tỉnh	nt	2023-2030	Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan
9.	Xây dựng sổ tay quản lý môi trường cho các doanh nghiệp ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Ngân sách tỉnh	nt	2023	Sở Công thương
10.	Điều tra, cập nhật, bổ sung, hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu cơ sở gây nuôi động vật hoang dã phục vụ công tác quản lý nhà nước về đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Ngân sách tỉnh	nt	2023	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

11.	Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố chất thải năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ	Ngân sách tỉnh	nt	2023-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường
12.	Xây dựng 01 trạm quan trắc không khí tự động, liên tục trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Ngân sách tỉnh	nt	2024 - 2025	Sở Tài nguyên và Môi trường
13.	Xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Ngân sách tỉnh	nt	2023-2024	Sở Tài nguyên và Môi trường
14.	Nhân rộng kết quả xử lý chất thải trong chăn nuôi thành phân hữu cơ để bón cho cây trồng	Ngân sách tỉnh	nt	2023-2024	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
15.	Tuyên truyền “Chăn nuôi an toàn sinh học và thân thiện với môi trường”	Ngân sách tỉnh	nt	2023-2024	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
16.	Xây dựng mô hình chăn nuôi an toàn sinh học và thân thiện với môi trường trên vật nuôi	Ngân sách tỉnh	nt	2023-2024	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
17.	Đánh giá tiềm năng phát triển nguồn năng lượng tái tạo tỉnh Tiền Giang	Ngân sách tỉnh	nt	2024-2025	Sở Công thương
18.	Xây dựng và vận hành hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp tỉnh	Ngân sách tỉnh	nt	2024-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường
19.	Hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh dịch vụ	Ngân sách tỉnh	nt	2024-2030	Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan

20.	Hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cộng đồng dân cư	Ngân sách huyện	nt	2024-2030	UBND cấp huyện
21.	Phát động phong trào toàn dân chung tay bảo vệ môi trường. Hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trong các Hội, đoàn thể, tổ chức chính trị- xã hội, các tôn giáo	Ngân sách tỉnh	nt	2024-2030	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang, các đơn vị liên quan
22.	Dự án xử lý rác cũ, cải tạo phục hồi môi trường 3 bãi rác tại huyện Gò Công Tây	Ngân sách	nt	2024-2026	UBND cấp huyện Gò Công Tây, các đơn vị liên quan
23.	Dự án xử lý rác cũ, cải tạo phục hồi môi trường bãi rác Long Chánh - thị xã Gò Công	Ngân sách	nt	2024-2026	UBND thị xã Gò Công, các đơn vị liên quan
24.	Dự án xử lý rác cũ, cải tạo phục hồi môi trường bãi rác Kiêng Phước - Gò Công Đông	Ngân sách	nt	2024-2026	UBND huyện Gò Công Đông, các đơn vị liên quan
25.	Dự án xử lý rác cũ, cải tạo phục hồi môi trường bãi rác Thanh Bình – huyện Chợ Gạo	Ngân sách	nt	2024-2026	UBND huyện Chợ Gạo, các đơn vị liên quan
26.	Xây dựng sổ tay hướng dẫn ứng phó với ô nhiễm không khí dành cho trường học	Ngân sách	nt	2024-2030	Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị liên quan
27.	Xây dựng sổ tay hướng dẫn xây dựng Trường học xanh - thân thiện môi trường	Ngân sách	nt	2024-2030	Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị liên quan

Phụ lục 3. Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án mời gọi đầu tư
(Ban hành kèm Kế hoạch số ~~387~~ 387/KH-UBND ngày ~~23~~ 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ/dự án	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì thực hiện
1.	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh	2024-2030	Công ty Phát triển hạ tầng các khu công nghiệp
2.	Hệ thống xử lý nước thải đô thị thành phố Mỹ Tho	2024-2030	UBND thành phố Mỹ Tho
3.	Hệ thống xử lý nước thải đô thị thị xã Cai Lậy	2024-2030	UBND thị xã Cai Lậy
4.	Hệ thống xử lý nước thải đô thị thị xã Gò Công	2024-2030	UBND thị xã Gò Công
5.	Nhà máy xử lý rác thải tại bãi rác Tân Lập 1, huyện Tân Phước	2024-2026	Sở Tài nguyên và Môi trường